

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 43/2023/HS-ST

Ngày: 30/3/2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Xuân Thắng

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Xuân Phương

Ông Phạm Hoài Nam

- Thư ký phiên toà: Ông Đỗ Xuân Trường - Thư ký Toà án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Ông Đỗ Minh Tuấn - Kiểm sát viên

Ngày 30/3/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2023/TLST- HS ngày: 09/3/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2023/QĐXXST-HS ngày: 16 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo: **Bùi Tuấn Đ**, sinh năm: 1977; HKTT và nơi ở: số A, phường N, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Con ông: Bùi Huy Đ (tên gọi khác: Bùi Hoàng Đ - đã chết) và bà: Đặng Thị T (tên gọi khác: Đặng Thị N, Đặng Thị N, Đặng Minh N - sinh năm: 1948). Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai. Họ và tên vợ: Đỗ Thị Thu H, bị cáo có 01 con là Bùi Tuấn M (sinh năm: 2006).

Tiền án, tiền sự: 02 tiền án.

- Ngày 08/08/2007, TAND quận Ba Đình, TP Hà Nội xử phạt 8 năm tù về tội Trộm cắp tài sản (chưa nộp án phí - chưa xóa án tích);
- Ngày 29/07/2016, TAND Thành phố Hà Nội xử phạt 7 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (ra trại ngày 14/04/2022, đã nộp án phí – chưa xóa án tích).

Nhân thân:

- Ngày 31/10/1994, TAND quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội xử phạt 08 tháng tù

cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 12 tháng về tội Cường đoạt tài sản công dân;

- Ngày 10/07/1997, TAND quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản công dân (bản án 15/11/1997 nhận định xóa án tích theo Nghị quyết 32 ngày 21 tháng 12 năm 1999 của Quốc hội);
- Ngày 15/11/1997, TAND quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng (ra trại 11/12/2003);
- Ngày 15/03/2002, TAND quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ phép chất ma túy (đã nộp án phí).

Bị cáo bị tạm giữ ngày 13/12/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an Thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm: 1981, HKTT: A, phường N, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội (vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12/12/2022, Công an phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội tiếp nhận đơn trình báo của chị Nguyễn Thị Thu H (SN: 1981, HKTT: A, phường N, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội) về việc cửa hàng tạp hóa của chị Huyền tại số 71 phố Tuệ Tĩnh, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội bị mất trộm tài sản.

Khoảng 12h15' ngày 12/12/2022, Tổ công tác Công an phường Nguyễn Du làm nhiệm vụ tại trước số 37 Mai Hắc Đế, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, tiến hành kiểm tra hành chính đối với Bùi Tuấn Đ. Tại chỗ, Đ khai đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại số 71 phố Tuệ Tĩnh, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội vào ngày 12/12/2022. Tổ công tác đã lập biên bản kiểm tra hành chính và đưa Đ về trụ sở Công an phường để làm rõ.

Tại Cơ quan Công an, Bùi Tuấn Đ khai nhận: Do cần tiền tiêu sài cá nhân nên Đ nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Khoảng 0h30' ngày 12/12/2022, Đ lấy 01 (một) chiếc xà beng bằng sắt dài khoảng 70cm tại mái hiên tầng 2 nhà Đ - số 37 Mai Hắc Đế, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội rồi đi bộ một mình tìm nhà dân sơ hở để cạy cửa trộm cắp tài sản. Khi đến phố Tuệ Tĩnh, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Đ phát hiện cửa hàng tạp hóa số 71 Tuệ Tĩnh đóng cửa cuốn, quan sát xung quanh không có ai đi ngoài đường nên Đ tiến lại gần gốc cây gần đó lấy 06 (sáu) viên gạch loại gạch xây nhà bê về

trước cửa số nhà 71 Tuệ Tĩnh. Đ dùng hai viên gạch ở dưới bậc lên xuống, dùng mũi xà beng chọc vào chân cửa cuốn, thân xà beng tì vào hai viên gạch rồi dùng tay ấn cán xà beng bẩy cửa cuốn lên. Khi bẩy được cửa lên thì Đ dùng bốn viên gạch còn lại chồng lên nhau chèn vào cửa cuốn để cửa không sập xuống rồi Đ chui qua khe cửa vào trong cửa hàng. Đ đi đến quầy tính tiền mở ngăn kéo lấy hết tiền trong hộp đựng tiền cho vào túi áo khoác bên phải, lấy 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung để ở mặt bàn quầy tính tiền cho vào áo khoác bên hông trái của Đ. Sau đó Đ tiếp tục lục tìm tiền ở khu vực quầy tính tiền thì thấy 01 (một) chiếc bật lửa, Đ bật lên để soi thì phát hiện một chiếc ví cá nhân, mở ví ra bên trong không có tiền và có 02 (hai) giấy đăng ký xe máy, 01 (một) bằng lái xe máy, 01 (một) chùm gồm 02 (hai) chìa khóa, 01 (một) móc khóa. Đ lấy tất cả số đồ vật này cho vào túi áo khoác bên hông phải của Đ rồi Đ lấy 01 (một) chiếc tấm để trên quầy tính tiền chọc vào lỗ bên cạnh sườn điện thoại nhãn hiệu Samsung vừa lấy để rút khay thẻ sim điện thoại ra, trên khay có sim và thẻ nhớ điện thoại. Đ lấy sim và thẻ nhớ cho vào trong chiếc ví trên rồi vút ví lại bên trong cửa hàng, còn chiếc điện thoại Đ cất vào trong túi áo khoác bên hông trái đang mặc. Đ tiếp tục bật lửa đi tìm đồ có giá trị và lấy 02 (hai) cây thuốc lá nhãn hiệu 555 cho vào túi nilon lấy tại quầy rồi chui qua khe cửa cuốn để ra ngoài. Sau khi ra ngoài, Đ dùng tay kéo số gạch chèn cửa cuốn ra rồi cầm xà beng cùng tài sản trộm cắp được đi về nhà tại số 37 Mai Hắc Đế. Về đến nhà Đ kiểm tra số tiền trộm cắp được là 03 (ba) cọc tiền mệnh giá 10.000 VNĐ (mười nghìn đồng), Đ không đếm bao nhiêu tờ. Đ cất xà beng tại mái hiên tầng 2, 02 (hai) giấy đăng ký xe và 01 (một) giấy phép lái xe cất dưới đệm tại góc lửng lối lên tầng 2, tiền mặt và số thuốc lá cất tại kệ ở góc lửng lối lên tầng 2, chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung để trên mặt bàn trong phòng ngủ, sau đó Đ thay quần áo rồi đi ngủ. Khoảng 6h30' cùng ngày Đ cầm 01 (một) cọc tiền đi ăn sáng và tiêu sài cá nhân hết (Đ trả nợ cho bạn ngoài xã hội 700.000 VNĐ (bảy trăm nghìn đồng), Đ đi ăn hết 300.000 VNĐ (ba trăm nghìn đồng)). Đến khoảng 10h00', Đ về nhà lắp sim điện thoại số 0366327447 vào điện thoại nhãn hiệu Samsung trộm cắp được để sử dụng rồi đi ngủ. Đến khoảng 12h15' cùng ngày, Đ đi ra ngoài thì bị Cơ quan Công an kiểm tra hành chính, tại chỗ Đ khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành dẫn giải, Bùi Tuấn Đ đã chỉ vị trí lấy 6 viên gạch dùng để kê, cây cửa tại trước số 106 Tuệ Tĩnh, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội; chỉ nơi cất giấu tài sản trộm cắp tại nhà của Đ tại số 37 Mai Hắc Đế, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, qua kiểm tra, Cơ quan Công an đã tạm giữ:

- 02 (hai) tệp tiền mệnh giá 10.000 VNĐ (mười nghìn Việt Nam đồng - mỗi tệp 100 tờ);
- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A03, seri: 352617423692479,

- số imei 1: 352617423692479, số imei 2: 353877993692478, đã qua sử dụng;
- 20 (hai mươi) bao thuốc nhãn hiệu 555 màu trắng xanh;
 - 01 (một) giấy đăng ký xe máy cấp cho xe có biển kiểm soát: 29D2 – 306.68, 01 (một) đăng ký xe máy cấp cho xe có biển kiểm soát: 29X4 -3221 và một bằng lái xe máy mang tên Nguyễn Thị Thu Huyền;
 - 01 (một) chùm gồm 02 (hai) chìa khóa có chữ Honda, Souju; 01 (một) móc treo chìa khóa có chữ Kường Ngân;
 - 01 (một) áo khoác màu đen có mũ in chữ Reebok;
 - 01 (một) xà beng bằng kim loại, màu đen, đường kính 02 cm, dài 72cm, một đầu dẹt, một đầu cong chẻ đôi.

Lời khai của Bùi Tuấn Đ phù hợp với lời khai bị hại, vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, mục đích trộm cắp tài sản của Đ là để sử dụng và bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 02/KL-HĐ ĐGTS ngày 18/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng hình sự quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, kết luận: 01 (một) chiếc điện thoại Samsung A03, màu xanh, sản xuất năm 2022, màn hình 6,5”, camera 48/2MP+5MP, seri: 352617423692479, số imei 1: 352617423692479, số imei 2: 353877993692478, đã qua sử dụng trị giá 1.800.000 VNĐ (một triệu tám trăm nghìn đồng); 20 (hai mươi) bao thuốc lá màu trắng xanh, nhãn hiệu 555 mới, do Việt Nam sản xuất, chưa qua sử dụng, hạn sử dụng đến ngày 05/12/2023 trị giá 460.000 VNĐ (bốn trăm sáu mươi nghìn đồng). Tổng giá trị tài sản mà Đ trộm cắp của chị Nguyễn Thị Thu Huyền là 5.260.000 VNĐ (năm triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng). Tổng tài sản thu hồi được trị giá 4.260.000 VNĐ (bốn triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Đối với 02 (hai) tệp tiền mệnh giá 10.000 VNĐ (mười nghìn Việt Nam đồng - mỗi tệp 100 tờ), 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A03, 20 (hai mươi) bao thuốc nhãn hiệu 555 màu trắng xanh, 01 (một) giấy đăng ký xe máy cấp cho xe có BKS 29D2 – 306.68, 01 (một) đăng ký xe máy cấp cho xe có BKS 29X4 -3221, 01 (một) bằng lái xe máy mang tên Nguyễn Thị Thu Huyền, 01 (một) chùm gồm 02 (hai) chìa khóa có chữ Honda, Souju và 01 (một) móc treo chìa khóa có chữ Kường Ngân thu giữ được tại nhà Bùi Tuấn Đ (số 37 Mai Hắc Đế) là tài sản Đ trộm cắp được tại số 71 Tuệ Tĩnh, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội của chị Nguyễn Thị Thu Huyền. Cơ quan CSĐT – CAQ Hai Bà Trưng đã tiến hành trao trả lại số tài sản này cho chị Huyền, sau khi nhận lại tài sản, chị Huyền không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự.

Đối với 01 áo khoác màu đen có mũ in chữ Reebok, 01 (một) xà beng bằng

kim loại, màu đen, thu giữ được tại nhà Bùi Tuấn Đ (số 37 Mai Hắc Đế) trang phục và công cụ của Đ dùng để mặc và cây cửa sổ nhà 71 Tuệ Tĩnh để trộm cắp tài sản.

Tại cáo trạng số: 38 /CT- VKSHBT - HS ngày: 09 /3/2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đã truy tố bị cáo Bùi Tuấn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Bùi Tuấn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” như cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, xử phạt bị cáo Đ mức án từ 30 tháng đến 36 tháng tù; không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo. Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 1.000.000 VNĐ (một triệu đồng) đã trộm cắp của bị hại, đã tiêu xài vào mục đích cá nhân để nộp vào ngân sách nhà nước. Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) xà beng bằng kim loại, màu đen, thu giữ được tại nhà Bùi Tuấn Đ (số 37 Mai Hắc Đế) là tài sản cá nhân của Đ, được sử dụng làm công cụ trộm cắp tài sản. trả lại cho bị cáo 01 (một) áo khoác màu đen có mũ in chữ Reebok

Trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị Nguyễn Thị Thu Huyền không có yêu cầu gì khác về dân sự nên không xét.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của Nhà nước về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Tuấn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, kết luận định giá tài sản và phù hợp với các biên bản, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố bị cáo về hành vi phạm tội trộm cắp tài sản là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận những chứng cứ buộc tội của Viện kiểm sát và đề nghị của Kiểm sát viên về quan điểm giải quyết vụ án.

Những chứng cứ trên đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 01h20' ngày 12/12/2022, tại số 71 Tuệ Tĩnh, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Bùi Tuấn Đ có hành vi dùng xà beng bằng kim loại bẩy cửa cuốn cửa hàng tạp hóa số 71 Tuệ Tĩnh của chị Nguyễn Thị Thu Huyền trộm cắp tài sản số tiền 3.000.000 VNĐ (ba triệu đồng), 01 (một) chiếc điện thoại di động Samsung 4 Galaxy A03 trị giá 1.800.000 VNĐ (một triệu tám trăm nghìn đồng), 20 (hai mươi) bao thuốc lá nhãn hiệu 555 trị giá 460.000 VNĐ (bốn trăm sáu mươi nghìn đồng), 01 (một) giấy đăng ký xe máy BKS 29D2 – 306.68, 01 (một) đăng ký xe máy BKS 29X4 -3221, 01 (một) bằng lái xe máy mang tên Nguyễn Thị Thu Huyền, 02 (hai) chìa khóa có chữ Honda, Souju và 01 (một) móc treo chìa khóa có chữ Kường Ngân. Tổng giá trị tài sản mà Bùi Tuấn Đ trộm cắp của chị Nguyễn Thị Thu Huyền là 5.260.000 VNĐ (năm triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng). Tổng tài sản thu hồi được trị giá 4.260.000 VNĐ (bốn triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng). Tài sản đã thu hồi trả cho người bị hại. Sau khi nhận được tài sản, bị hại là chị Nguyễn Thị Thu Huyền không còn có yêu cầu đề nghị gì.

Tội phạm mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an địa phương. Thiệt hại về vật chất do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra không lớn nhưng gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã nhiều lần được Nhà nước giáo dục, tuyên truyền và nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật cao độ. Về nhân thân của bị cáo: Bản án số 199/ HSST ngày 08/8/2007, Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xử phạt 8 (Tám) năm tù về tội Trộm cắp tài sản (chưa xóa án tích); Bản án số 789/2016/HSPT ngày 29/7/2016, Tòa án thành phố Hà nội xử phạt 7 (Bảy) năm tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (chưa xóa án tích), do đó lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nguy hiểm và được tính vào phần định khung truy tố bị cáo. Vì vậy đối với bị cáo cần phải xử phạt nghiêm, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Khi lượng hình phạt cũng xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, đề cơ quan tiến hành tố tụng nhanh chóng kết thúc vụ án nên đề cho bị cáo được hưởng một phần tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Đối với số tiền bị cáo trộm cắp của chị Nguyễn Thị Thu Huyền là 5.260.000 VNĐ (năm triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng), đã tiêu xài cá nhân hết 1.000.000 VNĐ (một triệu đồng) nên tổng tài sản thu hồi được trị giá 4.260.000 VNĐ (bốn triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng).

Do bị hại không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại nên buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 1.000.000 VNĐ (một triệu đồng) để nộp vào ngân sách nhà nước.

Về vật chứng: 01 (một) xà beng bằng kim loại, màu đen, thu giữ được tại nhà Bùi Tuấn Đ (số 37 Mai Hắc Đế) là tài sản cá nhân của Đ, được sử dụng làm công cụ trộm cắp tài sản, hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy. Trả lại cho bị cáo 01 (một) áo khoác màu đen có mũ in chữ Reebok thu giữ được tại nhà Bùi Tuấn Đ (số 37 Mai Hắc Đế) là tài sản cá nhân của bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị Nguyễn Thị Thu Huyền không có yêu cầu gì khác về dân sự nên không xem xét.

Bị cáo Bùi Tuấn Đ phải nộp án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Bùi Tuấn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt: Bùi Tuấn Đ 28 (hai mươi tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù được tính từ ngày 13/12/2022.

Căn cứ Điều 106, Điều 136; Điều 331; Điều 33 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Buộc bị cáo Bùi Tuấn Đ phải nộp lại số tiền 1.000.000 VNĐ (một triệu đồng) đã trộm cắp của bị hại, đã tiêu xài vào mục đích cá nhân để nộp vào ngân sách nhà nước.

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) xà beng bằng kim loại, màu đen, thu giữ được tại nhà Bùi Tuấn Đ (số 37 Mai Hắc Đế) theo biên bản thu giữ tài liệu, chứng cứ số: 113/23 ngày: 03/3/2023 là tài sản cá nhân của Đ, được sử dụng làm công cụ trộm cắp tài sản. Trả lại 01 (một) áo khoác màu đen có mũ in chữ Reebok theo biên bản thu giữ tài liệu, chứng cứ số: 113/23 ngày: 03/3/2023 là tài sản cá nhân của Đ.

Căn cứ nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Bị cáo Bùi Tuấn Đ phải nộp 200.000 VNĐ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục THADS quận Hai Bà Trưng;
- Bị cáo; người bị hại;
- Lưu VP, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Xuân Thắng